

Bản án số: 17/2020/DS-ST

Ngày: 29/4/2020

V/v: “*Tranh chấp Hợp đồng tín dụng*”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NINH KIỀU, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Văn Hứng**

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà **Phạm Thị Thiện**

2/ Bà **Đỗ Thị Lệ Hằng**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Ngọc Bích** – Thư ký Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Xuân Lộc** – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 4 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 40/2020/TLST-DS ngày 13 tháng 02 năm 2020 về “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 123/2020/QĐXXST-DS ngày 26 tháng 3 năm 2020, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng Z

Địa chỉ: đường NN, phường T, Quận B, thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo ủy quyền: Ông **Đào Trung H** – Chuyên viên Quản lý nợ (*Văn bản ủy quyền số: 02/2019/QU-CNCT ngày 03 tháng 01 năm 2019*).

Địa chỉ chi nhánh Cần Thơ: đường VT, phường G, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

- Bị đơn: Ông **Đỗ Cao Tr**, sinh năm 1984.

Địa chỉ: khu vực 2, phường A, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ, đại diện nguyên đơn ông Đào Trung H trình bày:

Ngày 29/12/2014, giữa Ngân hàng Z với ông Đỗ Cao Tr có ký hợp đồng tín dụng số: LD1410600627 để vay số tiền 70.000.000 đồng, mục đích vay tiêu dùng, lãi suất thỏa thuận 0,65%/tháng, thời hạn vay 48 tháng. Ngoài ra, trước đó ngày 05/11/2013 ông Đỗ Cao Tr có ký với Ngân hàng Z hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng với hạn mức là 10.000.000 đồng.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng ông Đỗ Cao Tr đã thanh toán tính đến ngày 17/7/2014 được 03 kỳ vốn và lãi với số tiền **5.989.000** đồng, kể từ đó đến nay ông Tr không thanh toán được bất kỳ khoản nợ gốc và lãi phát sinh cho Ngân hàng. Đối với hồ sơ thẻ tín dụng tín đến ngày 05/7/2014 ông Tr đã thanh toán được số tiền **3.500.406** đồng. Do phía ông Đỗ Cao Tr không thực hiện đúng nghĩa vụ thanh toán nợ theo hợp đồng tín dụng đã ký kết.

Vì vậy, nguyên đơn khởi kiện buộc ông Đỗ Cao Tr phải thanh toán cho Ngân hàng Z tổng số tiền nợ tín dụng tạm tính đến ngày 17/10/2018 là **140.874.011** đồng (*Trong đó, nợ gốc là 76.752.234 đồng, lãi trong hạn 46.875.061 đồng, lãi quá hạn 39.856.899 đồng*) và lãi suất phát sinh cho đến khi trả dứt nợ theo các hợp đồng tín dụng đã ký kết.

Tại phiên tòa: Đại diện nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện buộc ông Đỗ Cao Tr phải thanh toán cho Ngân hàng Z tổng số tiền nợ tín dụng tạm tính đến ngày 29/4/2020 là **164.261.179** đồng (*Trong đó, nợ gốc là 76.752.234 đồng, lãi trong hạn 46.875.061 đồng, lãi quá hạn 40.633.884 đồng*) và lãi suất phát sinh cho đến khi trả dứt nợ theo các hợp đồng tín dụng đã ký kết.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát:

- Về tuân theo pháp luật tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án đã tuân theo đúng quy định của pháp luật; việc thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền. việc xác minh, thu thập tài liệu chứng cứ, giao nhận chứng cứ là đúng quy định. Nguyên đơn thực hiện đúng về quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự, bị đơn vi phạm nghĩa vụ theo triệu tập của Tòa án.

- Về giải quyết vụ án: Từ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, kết quả tranh tụng tại phiên tòa đủ cơ sở để kết luận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có cơ sở. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về quan hệ tranh chấp:* Ngân hàng Z và ông Đỗ Cao Tr có ký hợp đồng tín dụng và thẻ tín dụng cho vay tổng số tiền 80.000.000 đồng, mục đích vay tiêu dùng. Quá trình thực hiện giao dịch, ông Tr không thực hiện theo đúng thỏa thuận nên nguyên đơn có đơn khởi kiện, quan hệ pháp luật được xác định là “*Tranh chấp Hợp đồng tín dụng*” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] *Về thủ tục tố tụng:* Bị đơn – Ông Đỗ Cao Tr đã được triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa 02 lần nhưng đương sự đều vắng mặt không lý do nên Hội đồng xét xử quyết định tiến hành xét xử vụ án (vắng mặt bị đơn) theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] *Xét giao dịch dân sự:* Căn cứ vào Hợp đồng tín dụng vốn lãi chia đều số LD 1410600627 ngày 17/4/2014 và Giấy đề nghị cấp thẻ kèm hợp đồng ngày 25/10/2013

đã thể hiện nội dung giữa Ngân hàng Z và ông Đỗ Cao Tr có ký hợp đồng tín dụng cho vay số tiền 70.000.000 đồng, mục đích vay tiêu dùng, lãi suất 0,65%/tháng, thời hạn vay 48 tháng và sử dụng thẻ tín dụng với số tiền 10.000.000 đồng. Căn cứ vào Bản sao kê lịch sử thanh toán của ông Đỗ Cao Tr đã thể hiện cụ thể tính đến ngày 17/7/2014, ông Tr đã thanh toán cho Ngân hàng được 03 lần với tổng số tiền là 5.989.000 đồng. Đối với hồ sơ thẻ tín dụng tín đến ngày 05/7/2014 ông Tr đã thanh toán được số tiền 3.500.406 đồng.

Do đó, bị đơn còn phải thanh toán cho nguyên đơn với tổng số tiền nợ tín dụng tạm tính đến ngày 29/4/2020 là **164.261.179** đồng (*Trong đó, nợ gốc là 76.752.234 đồng, lãi trong hạn 46.875.061 đồng, lãi quá hạn 40.633.884 đồng*). Như vậy, yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ chấp nhận, phù hợp với theo quy định tại khoản 2 Điều 91, Điều 95 Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010.

[4] Đối với ý kiến của đại diện Viện kiểm sát:

+ Về việc tuân thủ theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa cũng như đương sự là phù hợp với quy định của pháp luật.

+ Về nội dung giải quyết vụ án: Với những phân tích nêu trên về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nên đề nghị của Kiểm sát viên về nội dung này là phù hợp.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bị đơn phải chịu án phí đối với yêu cầu của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận, nguyên đơn được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 3 Điều 26, Điểm a Khoản 1 Điều 35, Điểm a Khoản 1 Điều 39, Điều 147 và Điều 322 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Khoản 2 Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010.

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội (Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án);

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng Z.

Buộc ông Đỗ Cao Tr phải thanh toán cho Ngân hàng Z tổng số tiền nợ tín dụng tạm tính đến ngày 29/4/2020 là **164.261.179** đồng (*Trong đó, nợ gốc là 76.752.234 đồng, lãi trong hạn 46.875.061 đồng, lãi quá hạn 40.633.884 đồng*) và lãi suất phát sinh cho đến khi trả dứt nợ theo các hợp đồng tín dụng đã ký kết.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Bị đơn ông Đỗ Cao Tr phải nộp 8.213.000 đồng.

- Nguyên đơn được nhận lại 3.522.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 000792 ngày 10/01/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

3. Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo kể từ

ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết), để yêu cầu Tòa án nhân dân Thành phố Cần Thơ giải quyết lại theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Đường sự;
- VKSND Q.NK;
- Chi cục THADS Q.NK;
- TAND TP.CT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Văn Hứng